

- A. $\vec{u} = (2; 1)$. B. $\vec{u} = (3; -2)$. **C. $\vec{u} = (3; 2)$** . D. $\vec{u} = (2; 3)$.
- Câu 22.** Viết phương trình chính tắc của elip (E) biết tiêu cự $2c = 6$ và trục bé $2b = 8$ là:
 A. $(E): \frac{x^2}{16} + \frac{y^2}{25} = 1$. B. $(E): \frac{x^2}{16} + \frac{y^2}{9} = 1$. C. $(E): \frac{x^2}{16} + \frac{y^2}{9} = -1$. **D. $(E): \frac{x^2}{25} + \frac{y^2}{16} = 1$**
- Câu 23.** Cho elip có phương trình $(E): \frac{x^2}{16} + \frac{y^2}{9} = 1$ và đường thẳng $(d): y + 3 = 0$. Tính tích các khoảng cách h từ hai tiêu điểm của elip (E) tới đường thẳng (d) .
 A. $h = 81$. B. $h = 16$. **C. $h = 9$** . D. $h = 7$.
- Câu 24.** Cho phương trình elip $(E): 4x^2 + 9y^2 = 36$. Tìm khẳng định sai trong các khẳng định sau?
 A. (E) có trục lớn bằng 6 B. (E) có trục nhỏ bằng 4.
C. (E) có tiêu cự bằng $\sqrt{5}$. D. (E) có tỉ số $\frac{c}{a} = \frac{\sqrt{5}}{3}$.
- Câu 25.** Cho elip $(E): \frac{x^2}{25} + \frac{y^2}{9} = 1$ và các mệnh đề sau
 (I): Elip (E) có các tiêu điểm $F_1(-4; 0)$ và $F_2(4; 0)$.
 (II): Elip (E) có tỉ số $\frac{c}{a} = \frac{4}{5}$.
 (III): Elip (E) có đỉnh $A_1(-5; 0)$.
 (IV): Elip (E) có độ dài trục nhỏ bằng 3
 Tìm khẳng định **sai** trong các khẳng định sau:
 A. (I) và (II). B. (II) và (III). C. I và (III) **D. (IV)**.
- Câu 26.** Cho elip $(E): x^2 + 4y^2 = 1$ và cho các mệnh đề:
 (I): (E) có trục lớn bằng 1. (II): (E) có trục nhỏ bằng 4.
 (III): (E) có tiêu điểm $F_1\left(0; \frac{\sqrt{3}}{2}\right)$. (IV): (E) có tiêu cự bằng $\frac{\sqrt{3}}{2}$.
 Tìm khẳng định **đúng** trong các khẳng định sau:
 A. (I). B. (II) và (IV). C. (I) và (III). **D. (IV)**.
- Câu 27.** Tìm phương trình đường tròn (C) đi qua ba điểm $A(-1; 1)$, $B(3; 1)$, $C(1; 3)$.
 A. $(C): x^2 + y^2 + 2x + 2y - 2 = 0$. B. $(C): x^2 + y^2 - 2x - 2y + 2 = 0$.
 C. $(C): x^2 + y^2 + 2x - 2y = 0$. **D. $(C): x^2 + y^2 - 2x - 2y - 2 = 0$** .
- Câu 28.** Tìm tọa độ tâm đường tròn đi qua 3 điểm $A(1; 2)$, $B(-2; 3)$, $C(4; 1)$.
 A. $(0; -1)$. B. $\left(3; \frac{1}{2}\right)$. C. $(0; 0)$. **D. Không có**.
- Câu 29.** Xác định vị trí tương đối giữa hai đường tròn $(C_1): x^2 + y^2 = 4$ và $(C_2): (x + 10)^2 + (y - 16)^2 = 1$

A. Không cắt nhau. B. Cắt nhau. C. Tiếp xúc trong. **D. Tiếp xúc ngoài.**

Câu 30. Đường thẳng $\Delta: 4x + 3y + m = 0$ tiếp xúc với đường tròn $(C): x^2 + y^2 = 1$ khi:

A. $m = 3$. B. $m = 5$. **C. $m = 1$.** D. $m = 0$.

Câu 31. Tìm phương trình chính tắc của elip (E) có trục lớn gấp đôi trục bé và đi qua điểm $(2; -2)$.

A. $(E): \frac{x^2}{16} + \frac{y^2}{4} = 1$. B. $(E): \frac{x^2}{20} + \frac{y^2}{5} = 1$. C. $(E): \frac{x^2}{36} + \frac{y^2}{9} = 1$. D. $(E): \frac{x^2}{24} + \frac{y^2}{6} = 1$.

hoc360.net